

TỔNG QUAN KINH TẾ VIỆT NAM

SÁU THÁNG ĐẦU NĂM 2017

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) 6 tháng đầu năm 2017 tăng 3,79%, nhóm giao thông giảm 0,89% và nhóm thực phẩm giảm 0,12%.

Tựu chung lại, lạm phát tăng bình quân 1,53% tháng, tăng 4,74% so với cuối năm 2016 tăng 2,66% nếu tính theo lạm phát bình quân so với cùng kỳ năm trước (cách tính mới được áp dụng từ tháng 1/2017).

Như vậy, mức tăng GPI bình quân năm 2016 và mức tăng CPI bình quân tăng khoảng 4% so với năm 2016

- Thứ nhất, do điều chỉnh giá theo theo Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BYT-BTC ngày 29/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Tài chính có hiệu lực từ ngày 1/3/2016 nên các mặt hàng dịch vụ y tế là nhóm hàng có mức tăng giá mạnh nhất 06 tháng đầu năm khi tăng tới 77,57% và ước đóng góp khoảng 2,7 điểm % vào lạm phát chung.

- Thứ hai, do thực hiện lộ trình tăng học phí theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ nên dịch vụ giáo dục là nhóm hàng hóa tăng cao thứ hai khi tăng tới 12,5% và ước đóng góp khoảng 0,58% vào CPI chung cả năm. Như vậy, chỉ tính riêng việc điều chỉnh giá các mặt hàng nhà nước quản lý y tế và giáo dục đã đóng góp vào mức tăng CPI 6 tháng đầu năm 2017.

- Ở chiều ngược lại, kiểm soát lạm phát đầu năm 2017 có nhiều yếu tố thuận lợi, đó là tổng cầu nền kinh tế còn yếu, mặt bằng giá các hàng hóa thiết yếu trên thị trường quốc tế vẫn ở mức thấp nên những nhóm hàng chiếm tỷ trọng tính CPI đều giảm hoặc tăng nhẹ, cụ thể:

- Do giá một số mặt hàng thiết yếu trên thế giới có xu hướng phục hồi, trong quý I và quý II như nhiên liệu, chất đốt, sắt thép nên chỉ số giá nhập khẩu 06 tháng đầu năm 2017 tăng 17,3% so với năm 2016, chỉ số giá xuất khẩu tăng 14,4% chỉ số giá sản xuất sản phẩm công nghiệp (PPI) giảm 0,49%;

- Bên cạnh đó, do giá lương thực đầu năm 2017 trên thị trường quốc tế tăng dần nên mặc dù thời tiết khắc nghiệt, mưa bão nhiều, GDP ngành nông lâm thủy

sản đều tăng trưởng, cụ thể nông nghiệp tăng 1,96%, lâm nghiệp tăng 5,04%, thủy sản tăng 5,42%. Kim ngạch xuất khẩu của ngành này dự kiến cả năm đạt 35 tỷ USD, tốc độ tăng GHDP toàn ngành đạt khoảng 3%.

- Những diễn biến này tương đồng với những nhận định mà Chính phủ đã nêu xuyên suốt trong các báo cáo kinh tế vĩ mô hàng năm, theo đó: mục tiêu giữ lạm phát cả năm 2017 dưới 5% không phải là thách thức lớn nếu như việc điều chỉnh giá các mặt hàng nhà nước quản lý được thực hiện tốt, song song với việc điều chỉnh giá các mặt hàng nhà nước quản lý sẽ là yếu tố chi phối diễn biến lạm phát năm nay.

- Lạm phát 6 tháng đầu năm 2017 cao hơn năm 2016 nhưng chủ yếu do yếu mức tiêu dùng vào dịp tết và việc tăng giá xăng dầu khiến nhiều mặt hàng tăng giá theo 6 tháng 2017, với việc tổng cầu của nền kinh tế chưa có sự bứt phá, yếu tố cầu kéo nhiều khả năng sẽ không đóng vai trò lớn vào diễn biến CPI. Thay vào đó, việc điều chỉnh giá các mặt hàng nhà nước quản lý sẽ tiếp tục là yếu tố chi phối lạm phát cả năm 2017, cụ thể:

- Xét trên thị trường quốc tế, giá dầu thô đang trong xu hướng tăng sau cam kết cắt giảm sản lượng của OPEC ở mức 65 - 70 USD/thùng trong năm 2017; chỉ số giá cung cấp hàng hóa của nhà sản xuất của Trung Quốc tăng 3,3% .so với cùng kỳ, là mức tăng cao nhất kể từ cuối năm 2011 đến nay, có thể tạo ra xuất khẩu lạm phát sang các nước xung quanh; ngoài ra, các chỉ số khác như giá thanh cốt thép trên sàn giao dịch Thượng Hải tăng gần như .thẳng đứng; giá nhiều mặt hàng đã xuống đáy và đang có xu hướng tăng trở lại đã tạo ra tâm lý lo ngại lạm phát có thể quay trở lại.

- Tuy nhiên theo nhận định của các cơ quan dự báo kinh tế, những diễn biến trên thị trường quốc tế chỉ là tạm thời, không phải là xu hướng kéo dài. Cụ thể, giá dầu mặc dù tăng nhanh trong những tháng qua nhưng mức giá 50 USD/thùng lại là mức giá có lãi đối với các công ty sản xuất dầu đá phiến Mỹ do đó tổ chức Morningstar dự báo số lượng các giàn khoan dầu tại Mỹ nhiều khả năng sẽ tăng đến 30% trong 6 tháng tới. Một khi các công ty Mỹ tăng sản lượng thì việc cắt giảm sản lượng của OPEC sẽ không đủ làm “lực đỡ” cho giá dầu, do đó giá dầu tăng mạnh trong cả năm 2017 sẽ rất khó xảy ra. Do đó, do tác động từ việc cắt giảm sản lượng của OPEC và các dàn khoan dầu của Mỹ phải mất vài tháng để có thể đưa vào khai thác trở lại nhưng sau đó sẽ có xu hướng ổn định

và dự tính 06 tháng cuối năm 2017 và chung năm 2018, giá dầu bình quân có thể quanh mức 45-55 USD/thùng. Đây là mức tăng không cao và không tạo nhiều áp lực lạm phát trên thị trường quốc tế.

Ngoài ra, trong bối cảnh tăng trưởng kinh tế thế giới được dự báo tiếp tục ở mức thấp, kinh tế Trung Quốc chưa có dấu hiệu khởi sắc, nhiều ngành của Trung Quốc vẫn trong tình trạng dư thừa năng lực sản xuất nên mặt bằng giá hàng hóa thiết yếu trên thị trường quốc tế sẽ không có nhiều biến động.

Vì vậy lạm phát năm 2017 nhiều khả năng diễn biến tương tự như năm 2016, theo đó, áp lực lạm phát cao trong những tháng đầu năm nhưng sau đó giảm dần. Trong khi ảnh hưởng từ diễn biến giá hàng hóa cơ bản được đánh giá là thấp, việc điều chỉnh giá các mặt hàng nhà nước quản lý sẽ tiếp tục là yếu tố chi phối diễn biến lạm phát năm 2017. Mục tiêu kiểm soát lạm phát cả năm dưới 4% (theo cách tính mới) không phải là thách thức lớn.

Tăng trưởng kinh tế vẫn trong xu hướng phục hồi. Tốc độ tăng GDP 6,81% vẫn đang trong xu thế tăng dần từ mức đáy năm 2012 (5,25%). Đồng thời, tăng trưởng 2017 vẫn giữ nhịp cải thiện theo quý. Động lực chính cho tăng trưởng đến từ hai khu vực dịch vụ, và công nghiệp và xây dựng.

Trong khu vực dịch vụ, các ngành có đóng góp lớn trong GDP vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng cao hoặc cải thiện so với năm trước: ngành kinh doanh ô tô xe máy chiếm 10% GDP, ngành kinh doanh bất động sản tăng 4%; tài chính ngân hàng, bảo hiểm tăng 7,8%.

Công nghiệp chế biến chế tạo nổi bật và là động lực quan trọng thúc đẩy của tăng trưởng ngành Công nghiệp nói riêng và toàn nền kinh tế nói chung. 06 tháng đầu năm 2017, chỉ số IIP công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 12,5%. Trong mức tăng 7,5% của ngành Công nghiệp, ngành Công nghiệp chế biến chế tạo khẳng định vai trò chủ đạo với mức đóng góp lên đến 7,9 điểm nằm trong mức tăng chung. Trong đó, vai trò của các doanh nghiệp FDI là rất lớn. Vốn đầu tư FDI vào ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 15.538,6 triệu USD, chiếm 63,8% tổng vốn đăng ký.

Trái lại, ngành khai khoáng và chế biến khoáng sản trên đà hồi phục, chỉ số sản xuất khai khoáng tăng 4,2% so với năm 2016, trong đó sản lượng alumin tăng, khai thác quặng Apatit giảm, kim ngạch xuất khẩu đạt khoảng 700.000 tấn

quặng. Khai thác dầu thô tăng, ước đạt gần 10 triệu tấn. Tuy vậy, chỉ tiêu khai thác khí thấp, không hoàn thành chỉ tiêu đặt ra, sản lượng khai thác than cũng tăng trưởng thấp, giảm 1,6% so với năm 2016.

Ngoài ra, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng trưởng thấp nhất trong 6 năm gần đây do hậu quả của thời tiết khắc nghiệt. mưa, lũ ở miền Bắc, miền Trung; tình trạng hạn hán, xâm nhập mặn nghiêm trọng tại Nam Trung Bộ, Tây Nguyên, Đông Nam Bộ, Đồng bằng sông Cửu Long và sự cố môi trường biển xảy ra tại 4 tỉnh miền Trung làm khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chỉ tăng 1,36%, đóng góp thấp.

Chỉ số khảo sát nhà quản trị mua hàng (PMI) theo điều tra của HSBC cho thấy sản xuất bước đầu có dấu hiệu mở rộng, đặc biệt ở khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và các doanh nghiệp xuất- nhập khẩu (đối tượng khảo sát chính của HSBC). Biểu hiện là chỉ số PMI đã duy trì trên 52 điểm 03 tháng liên tiếp, trong đó chỉ số, 06 tháng đầu năm 2017 chỉ số PMI đạt 53,3 điểm nhờ mức tăng của số lượng đơn đặt hàng mới, sản lượng và việc làm.

Như vậy, sau khi đà tăng PMI có xu hướng chậm lại vào cuối quý 1/2017 do nhu cầu yếu đi trên thị trường thế giới, chỉ số PMI đã lấy lại được đà tăng trong quý 2/2017 với sự cải thiện đáng kể về khối lượng công việc mới và lượng đơn hàng xuất khẩu. Trong đó, có sự đóng góp không nhỏ của các doanh nghiệp FDI lớn như Samsung Electronics với các đơn hàng lớn về sản xuất hàng điện tử, bao gồm smartphone. Dự báo 06 tháng cuối năm 2017, chỉ số PMI Việt Nam đã tăng mạnh do yếu tố mùa vụ khi đây là thời điểm các doanh nghiệp tăng cường sản xuất phục vụ cho nhu cầu cuối năm.

Tuy nhiên các thông kê chính thức chưa bao quát được tình trạng khó khăn trong kinh doanh khi nhu cầu tiêu dùng vẫn chưa phục hồi rõ nét. Sự cải thiện trong điều kiện sản xuất và tiêu thụ chưa rõ nét bởi mặc dù số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới đầu năm 2017 có xu hướng tăng nhưng số doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể cũng tăng.

Tiêu dùng cá nhân tăng trưởng khá tốt 7,32%, dù chậm hơn so với năm 2016 (+9,12%), nhưng vẫn cao hơn mức trung bình giai đoạn 2010 - 2015. Trong đó, tiêu dùng cá nhân đóng góp 4,81 điểm phần trăm cho tăng trưởng kinh tế.

Tuy nhiên, nhu cầu tiêu dùng tư nhân vẫn ở mức tăng trưởng vừa phải, chưa có sự khởi sắc. Tổng mức bán lẻ hàng hóa tiêu dùng 06 tháng đầu năm 2017 ước tăng 10,2% so với cùng kỳ năm trước, nếu loại trừ yếu tố giá ước tăng 7,8%, thấp hơn so với con số 8,5% của năm 2015 do sức mua không biến động lớn, trong khi giá tiêu dùng thời điểm tăng cao hơn. Theo đó, thiên hướng tiết kiệm chi tiêu và tâm lý thận trọng trong tiêu dùng vẫn đang hiện hữu. Việc tăng giá của một số mặt hàng thiết yếu, đặc biệt là Giáo dục, Y tế và Xăng dầu, có thể xem như một trong những yếu tố tác động không tích cực lên cầu tiêu dùng.

Trong khi đó, Chi tiêu chính phủ thể hiện qua chi đầu tư phát triển từ Ngân sách Nhà nước khoảng 46,6%, chi dự trữ quốc gia 42,5% chi trả nợ lãi khoảng 75%, chi thường xuyên khoảng 70% so với dự toán, dự toán chi cân đối NSNN là 1.390 tỷ đồng.

Cuối năm 2016, đầu 2017 Bộ tài chính đã phát hành Trái phiếu Chính phủ rất thành công lợi suất trái phiếu giảm và kỳ hạn dài hơn. Tuy nhiên, giải ngân Ngân sách tiếp tục chậm, không phải do thiếu vốn mà, chủ yếu có nguyên nhân xuất phát từ vấn đề nội tại của quá trình chi Ngân sách, như vướng mắc trong việc thực hiện Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách mới... Chi Ngân sách có dấu hiệu được cải thiện và tốc độ giải ngân của những tháng đầu năm tuy không cao nhưng ổn định. Như vậy, 06 tháng đầu năm 2017 kinh tế có dấu hiệu phục hồi so với giai đoạn này năm ngoái.. Trong thời gian tới, nhằm đảm bảo thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế, tiếp tục đà tăng trưởng kinh tế hiệu quả, cần thiết gỡ bỏ những nút thắt trong giải ngân. Bên cạnh đó, đầu tư công cần được đặc biệt chú trọng, không chỉ dừng ở những chỉ đạo mang tính định hướng mà cần phải có những giải pháp thực tế cụ thể, quyết liệt và linh hoạt.

Tổng vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện 06 tháng năm 2017 tăng, theo giá hiện hành ước đạt hơn 700 tỷ đồng, tăng 8,7% so với cùng kỳ năm 2016, giảm tốc so với con số 12% của năm ngoái. Đóng góp của đầu tư trong GDP tăng lên. Trong đó, vốn khu vực Nhà nước đạt hơn 250 nghìn tỷ đồng, tăng 7,2%, cải thiện nhẹ so với mức 6,7% của năm 2016. vốn khu vực ngoài Nhà nước đạt gần 300 nghìn tỷ đồng, tăng 9,7%, vốn khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt khoảng hơn 150 nghìn tỷ đồng, chiếm 23,4% và tăng 9,4% Vốn đầu tư của khu vực FDI cuối 2016 đầu 2017 đạt kết quả rất khả quan, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài ước tính đạt 14 tỷ USD, tăng 9% so với năm 20156, đạt mức giải

ngân vốn FDI cao nhất từ trước đến nay. Trong khi đó, vốn FDI đăng ký và bổ sung và góp vốn doanh nghiệp vẫn ở mức rất cao 06 tháng đầu năm tăng gần 8% so với năm trước. Xét một cách tổng thể, với việc khối FDI chiếm tỷ trọng và đóng góp lớn cho tăng trưởng kinh tế, sự suy yếu về tăng trưởng của dòng vốn FDI rất cần được lưu tâm do có thể ảnh hưởng đến tiềm năng tăng trưởng trong tương lai của Việt Nam.

Thương mại bắt đầu có những dấu hiệu phục khả quan trong đầu năm nay, tốc độ tăng trưởng tăng trưởng xuất khẩu bắt đầu tăng nhẹ. Trong khi đó, tốc độ nhập khẩu giảm mạnh đã giúp cán cân thương mại dần chuyển sang thặng dư, sau khi thâm hụt nhẹ năm 2016. Nhờ đó, góp phần cải thiện khoản mục xuất khẩu ròng (NX) trong tổng cầu. Cụ thể:

Xuất khẩu hàng hóa tang, có những tín hiệu khả quan. Trong đó, xuất khẩu chủ yếu vẫn nằm ở nhóm doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Xuất khẩu khu vực này đạt khoảng 60 tỷ USD, chiếm khoảng trên 70% tổng kim ngạch xuất khẩu và tăng khoảng 10% so với cùng kỳ năm 2016. Xuất khẩu khu vực trong nước đã có cải thiện, tăng gần 5% so với năm 2016.

Ngược lại, kim ngạch hàng hóa nhập khẩu đạt, tăng nhẹ khoảng gần 5% so với cùng kỳ năm 2016. Trong đó đáng chú ý là sự suy giảm của một số mặt hàng nguyên liệu phục vụ cho sản xuất như máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng ; điện thoại và linh kiện 0,3%), phân bón,... Nhìn chung; tốc độ tăng trưởng nhập khẩu giảm mạnh so với xuất khẩu một mặt phản ánh tổng cầu trong nước vẫn chưa phục hồi rõ nét nhưng mặt khác đã giúp cán cân thương mại thặng dư nhẹ. Trong đó, khối doanh nghiệp có vốn FDI tiếp tục có vai trò chủ đạo đóng góp vào tăng trưởng chung của đất nước, khu vực trong nước vẫn chịu mức thâm hụt 21,7 tỷ USD.

Vì thế, việc khu vực FDI có giữ một vị thế quan trọng trong nền kinh tế Việt Nam là hợp lý. Tuy nhiên, vấn đề ở đây là khu vực FDI đang giữ một vị thế quá lớn và lớn hơn mức bình thường đối với một nền kinh tế của một quốc gia đang phát triển. Tính trung bình trong vòng 5 năm trở lại đây, mỗi năm tỷ trọng xuất khẩu của khu vực FDI trong tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nền kinh tế Việt Nam tăng khoảng 3-4%. Cụ thể, tỷ trọng của khu vực FDI trong tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nước trong năm 2010 mới đạt khoảng 54,1% thì đến

năm 2014 là 68% và đến năm 2016 là 71,6%. Đầu năm 2017 mức tỷ trọng này vẫn không mấy thay đổi. Đây được xem là một tốc độ tăng trưởng đáng lưu tâm, đặc biệt là khi tỷ trọng xuất khẩu của khu vực doanh nghiệp trong nước đang có xu hướng thu nhỏ lại. Điều này đồng nghĩa, sự tăng trưởng tỷ trọng, xuất khẩu nhanh chóng của khu vực FDI không chỉ đến từ việc gia tăng quy mô đầu tư và sản xuất, mà còn đến từ việc cạnh tranh, lấn át một phần tỷ trọng xuất khẩu của khu vực doanh nghiệp trong nước.

Ngoài ra, cầu tiêu dùng và cầu đầu tư nội địa chưa có nhiều tín hiệu cải thiện rõ nét; Việc tái cấu trúc nền kinh tế trong năm 2017 -với trọng tâm là các hoạt động cổ phần hóa và niêm yết các doanh nghiệp Nhà nước qua đó đẩy mạnh hoạt động tái cơ cấu các hoạt động đầu tư công; tái cơ cấu lại hệ thống Chính phủ cũng là những mục tiêu được chú trọng. Tuy nhiên, hầu hết những mục tiêu này hiện mới ở bước chủ trương, kế hoạch do đó các động lực tăng trưởng mới cho nền kinh tế trong năm 2017 về cơ bản là chưa có. .

Bên cạnh đó, năm 2017, Chính phủ chủ trương ứng dụng khuôn khổ chương trình tài chính vào dự báo một số chỉ tiêu kinh tế vĩ mô của Việt Nam năm 2017 với giả định công tác giải ngân đầu tư công chưa có nhiều đột biến (tương tự như năm 2016) cho thấy:

Thứ nhất, ngành nông, lâm nghiệp thủy sản cả năm 2017 ước tăng trưởng khoảng 1,5-2%, cải thiện hơn so với mức 1% của năm 2016 nhưng vẫn còn thấp hơn nhiều so với bình quân giai đoạn 2011-2015 (3%). Trong đó, hoạt động sản xuất nông nghiệp đang phải gánh chịu những tổn thất mang tính trung hạn do tình trạng biến đổi khí hậu và xâm ngập mặn. Sản lượng của các loại cây nông nghiệp đặc biệt là gạo bị thu hẹp đáng kể từ 2016 trở lại đây. Mặt khác, việc hình thành cộng đồng kinh tế ASEAN (ACE) đã khiến mặt hàng gạo của Việt Nam gặp phải sự cạnh tranh mạnh mẽ hơn của các nước trong khu vực như Thái Lan, Ấn Độ, Pakistan. Ngoài ra thị trường nhập khẩu gạo lớn nhất của Việt Nam là Trung Quốc cũng đang áp đặt những hàng rào kỹ thuật về chất lượng, mẫu mã cũng ảnh hưởng nhiều đến hoạt động sản xuất gạo trong nước.

Thứ hai, ngành công nghiệp và xây dựng tiếp tục giữ vai trò trụ cột cho toàn bộ nền kinh tế với triển vọng tích cực của công nghiệp chế biến chế tạo và xây. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục tăng trưởng mạnh

mẽ trong 06 tháng đầu năm 2017 nhờ nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đang tập trung mạnh vào lĩnh vực này như những năm gần đây. Bên cạnh đó, sự phục hồi của khu vực doanh nghiệp trong nước có phần mạnh mẽ hơn trong năm 2017 là động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng ngành công nghiệp chế biến, chế tạo. Ngành khai khoáng năm 2017 dự kiến tăng trưởng khả quan hơn do sản lượng khai thác dầu thô của Việt Nam sẽ tăng dần cùng với xu hướng phục hồi của giá dầu quốc tế. Trong khi đó, tiếp nối xu hướng của năm 2016, ngành xây dựng dự báo sẽ tăng trưởng tốt trong năm 2017 do cầu về bất động sản đang tăng dần nhờ các chính sách hỗ trợ cho thị trường bất động sản trong suốt thời gian qua đã phát huy hiệu quả tích cực. Với các kịch bản như trên, ngành công nghiệp và xây dựng năm 2017 ước tính tăng trưởng từ 8,5-8,8%, cao hơn so với mức 8,3% của năm 2016.

Thứ ba, Ngành dịch vụ dự kiến tăng trưởng mạnh mẽ hơn trong cả năm 2017 ở mức 6,5-6,7% so với mức 6,4% năm 2016 do hoạt động một số ngành dịch vụ

Tổng hợp các kịch bản trên, dự báo tăng trưởng GDP cả nước năm 2017 ước đạt khoảng 6,4%-6,6%, cao hơn so với mức 6,21% năm 2016 nhưng thấp hơn mục tiêu tăng trưởng kinh tế 6,7% của Quốc hội, Điều này một lần nữa cho thấy, giải ngân đầu tư công tiếp tục là nút thắt của tăng trưởng và nếu vấn đề này không được giải quyết thì mục tiêu tăng trưởng GDP 6,7% của năm 2017 là khá thách thức, đặc biệt trong bối cảnh tăng trưởng năm

Như vậy, có thể thấy rằng, qua 06 tháng đầu năm 2017, kinh tế trong nước đã có những bước chuyển biến khả quan. Tuy còn phụ thuộc nhiều vào nguồn vốn FDI, ODA nhưng nội lực của nền kinh tế cũng có những bước tiến tích cực. Xuất khẩu tăng, tốc độ giải ngân ổn định, thu- chi ngân sách nhích nhàng và cân đối. Với những lợi thế như vậy, hi vọng kinh tế 2017 sẽ có bước phát triển ổn định, bền vững đón chờ vận hội mới 2018.